

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM LĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /PA-UBND

Cẩm Lĩnh, ngày tháng năm 2023

PHƯƠNG ÁN

TRỒNG CÂY PHÂN TÁN XÃ CẨM LĨNH

**Nguồn vốn hỗ trợ từ Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính
chống chịu vùng ven biển (FMCR) tỉnh Hà Tĩnh.**

1. Tên Phương án: Trồng cây phân tán.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hà Tĩnh.
3. Đơn vị thực hiện: UBND xã Cẩm Lĩnh
4. Thời gian thực hiện: Năm 2023.
5. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn xã Cẩm Lĩnh, huyện Cẩm Xuyên
6. Mục tiêu của Phương án: Thiết lập hệ thống cây xanh bóng mát trên địa bàn (tại các tuyến đường, cơ quan, công sở, địa điểm công cộng), đảm bảo tiêu chí cây xanh môi trường đáp ứng Nông thôn mới.

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ ĐỂ LẬP THUYẾT MINH

I. SỰ CẦN THIẾT LẬP THUYẾT MINH

Xã Cẩm Lĩnh nằm ở phía Nam huyện Cẩm Xuyên, cách trung tâm huyện Cẩm Xuyên 14 km. Tổng diện tích đất tự nhiên là 1.744,10 ha. Trong đó Đất nông nghiệp: 1.271,08 ha, chiếm 72,88%, Đất phi nông nghiệp: 391,55 ha, chiếm 22,45%, Đất chưa sử dụng: 81,47 ha, chiếm 4,67%. Toàn xã có 6.381 nhân khẩu, 1783 hộ và 3579 lao động chính, được phân bố trên 6 thôn; cơ sở kinh tế và hạ tầng kỹ thuật đã có những cải thiện đáng kể, đường giao thông từng bước được nhựa hóa và bê tông hóa.

Thực hiện chương trình Nông thôn mới của tỉnh Hà Tĩnh, Đề án trồng 1 tỷ cây xanh trên địa bàn Hà Tĩnh.... Trong đó, về tiêu chí về môi trường, cây xanh bóng mát hiện nay chưa đáp ứng, nhiều tuyến đường, cơ quan, công sở, địa điểm công cộng chưa đáp ứng về tỷ lệ cây xanh. Vì vậy, việc xây Phương án trồng cây phân tán trên địa bàn xã là rất cần thiết nhằm mục đích rà soát hiện trạng cây xanh bóng mát trên

địa bàn, xây dựng quy hoạch, tiến độ trồng cây phân tán, đồng thời huy động các nguồn lực hỗ trợ để đảm bảo tiêu chí đạt theo kế hoạch đề ra.

II. CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN:

- Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/04/2021 của Thủ tướng chính phủ về Quyết định phê duyệt Đề án “Trồng 1 tỷ cây xanh giai đoạn 2021- 2025”;
- Căn cứ công văn số 137/BQLDA-KTGS ngày 3/3/2021 của Ban Quản lý dự án xây dựng công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, về việc triển khai thực hiện trồng cây phân tán Dự án FMCR trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên;
- Căn Văn bản 613/UBND-NN ngày 07/03/2023 của UBND huyện Cẩm Xuyên về việc triển khai thực hiện trồng cây phân tán Dự án FMCR trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên;
- Căn cứ Quy hoạch xây dựng Nông thôn mới xã Cẩm Lĩnh được UBND huyện Cẩm Xuyên phê duyệt tại Quyết định số 4427/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của UBND huyện Cẩm Xuyên.

Phần II

ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, MỐI LIÊN HỆ VÙNG

1. Vị trí địa lý

Xã Cẩm Lĩnh nằm ở phía Nam huyện Cẩm Xuyên, cách trung tâm huyện Cẩm Xuyên 14 km. Phạm vi ranh giới:

- + Phía Bắc giáp xã Cửa Nhượng và Biển Đông;
- + Phía Nam giáp xã Cẩm Trung;
- + Phía Đông giáp xã Kỳ Xuân và Kỳ Bắc (Huyện Kỳ Anh)
- + Phía Tây giáp xã Cẩm Lộc.

2. Mối liên hệ vùng

Xã Cẩm Lĩnh nằm ở phía Nam huyện Cẩm Xuyên, cách trung tâm huyện Cẩm Xuyên 14 km, cách trung tâm tỉnh Hà Tĩnh 30 km.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Địa hình:

Cẩm Lĩnh là xã bán sơn địa, có 46,86% diện tích là đồi núi, địa hình dốc theo hướng Nam - Bắc, có đỉnh núi cao nhất là 403,0m so với mực nước biển. Quốc lộ 15B đoạn đi qua xã Cẩm Lĩnh có chiều dài 1,5km, đường huyện lộ HL 129 chạy qua xã

với chiều dài 1,6 km; thuận lợi cho giao thông đi lại và phát triển các ngành nghề thương mại dịch vụ. Có sông rác chảy qua với chiều dài 4,3 km thuận lợi cho việc đánh bắt, nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp. Là xã bãi ngang có cửa biển và các bãi bồi là 1 lợi thế địa phương trong phát triển kinh tế biển.

2. Đất đai thổ nhưỡng: Tổng diện tích tự nhiên là 1.744,10ha trong đó:

+ Đất nông nghiệp: 1.271,08 ha, chiếm 72,88%.

+ Đất phi nông nghiệp: 391,55 ha, chiếm 22,45%.

+ Đất chưa sử dụng: 81,47 ha, chiếm 4,67%.

Thành phần thổ nhưỡng xã Cẩm Lĩnh bao gồm 2 loại chính đó là đất thịt và đất pha cát, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.

3. Khí hậu và thủy văn

3.1. Khí hậu

Khí hậu mang tính chất đặc trưng của vùng đồng bằng Trung du Hà Tĩnh. Khí hậu có 2 mùa rõ rệt, mùa Hè chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió Tây Nam thời tiết nắng nóng khắc nghiệt, mùa Đông rét đậm, về mưa bão nước thường xuyên ngập úng, nhiệt độ trung bình từ 35⁰C-37⁰C; mùa Đông thời tiết rét nhiệt độ trung bình từ 15⁰C-25⁰C, mưa nhiều, lượng mưa trung bình từ 80 – 150 ml và thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai bão, lũ.

Gió: chủ yếu có 2 loại gió, gió Tây Nam (Gió Lào) thổi từ tháng 05 đến tháng 07, gió khô hanh và nóng, gió thứ 2 là gió Đông Bắc (Gió Mùa) thổi từ tháng 10 đến tháng 03 năm sau, gió khô và lạnh, khi gió xuất hiện thường xảy ra rét đậm.

3.2. Thủy văn

Cẩm Lĩnh có hệ thống sông ngòi chảy qua như sông rác chảy dọc theo ranh giới xã với chiều dài khoảng 4,3 km.

Chịu ảnh hưởng của thủy triều lên xuống. Một số diện tích sản xuất nông nghiệp đã bị xâm nhập mặn ảnh hưởng tới quá trình sản xuất.

III. HIỆN TRẠNG VỀ KINH TẾ

1. Cơ cấu kinh tế

1.1 Cơ cấu kinh tế

Năm 2022: Tổng giá trị thu nhập đạt 270.128,43 triệu đồng, trong đó tỷ trọng ngành nông nghiệp chiếm 49,6%, công nghiệp - xây dựng chiếm 18,2%; Thương mại - dịch vụ, ngành nghề khác chiếm: 32,2%.

- Tổng dân số: 6.381 người, cơ cấu lao động: Tổng lao động: 3.579 người, trong đó: Lao động nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công

ng nghiệp và ngành nghề khác: 2.919 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo của mỗi ngành: 62,69%.

1.2 Thu nhập

Năm 2022:

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 45,87 triệu đồng/người/năm.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới giai đoạn 2021-2025): Hộ nghèo 121 hộ đạt 6,94%; Hộ Cận nghèo 123 hộ đạt 7,06%.

IV. HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

Bảng: Hiện trạng sử dụng đất năm 2022 xã Cẩm Lĩnh

Thứ tự	Loại đất	Mã	Năm 2022
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đất trồng lúa	LUA	249.68
2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	38.21
3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	117.50
4	Đất rừng sản xuất	RSX	96.98
5	Đất rừng phòng hộ	RPH	773.41
7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	26.62
8	Đất làm muối	LMU	2.30
9	Đất nông nghiệp khác	NKH	5.85
10	Đất ở tại nông thôn	ONT	62.76
12	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	0.62
13	Đất quốc phòng	CQP	0.47
15	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	3.28
16	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	15.26
17	Đất có mục đích công cộng	CCC	67.18
19	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	0.70
20	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, NHT	NTD	15.52
21	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	199.54
22	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	6.40
23	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0.59
24	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	63.53

Phần III: THỰC TRẠNG CÂY XANH BÓNG MÁT TRÊN ĐỊA BÀN
I. HỆ THỐNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG, CƠ QUAN, CÔNG SỞ QUY
HOẠCH TRỒNG CÂY XANH BÓNG MÁT.

Hệ thống trồng cây xanh bóng mát được phân chia trồng tại các khu vực, địa điểm:

1. Tuyến đường giao thông: Gồm 119 tuyến đường, trong đó trục xã 3 tuyến, trục thôn 7 tuyến, ngõ xóm 99 tuyến, 10 tuyến nội đồng.

2. Khối cơ quan, công sở: UBND xã, 02 trường học, 01 trạm xá.

3. Khối công cộng, hội quán thôn: 06 quán thôn, 06 sân vận động thể dục thể thao.

Hiện nay, một số tuyến đường và một số cơ quan đã được bố trí trồng các loài cây xanh bóng mát, như: xà cừ, lộc vừng, xoài,... Chủ yếu được trồng từ năm 2018 đến nay, từ các nguồn vốn ngân sách UBND xã, vận động từ nhân dân.

Đến nay, có khoảng 1060 cây, tình hình sinh trưởng và phát triển tốt.

Đạt 70 % nhu cầu. Cụ thể như sau

TT	Địa danh	Chiều dài (m)/ Diện tích (m ²)	Số lượng cây		
			Tổng (cây)	Cây đã trồng (Cây)	Cây còn thiếu (Cây)
	Tổng		1.640	1060	580
1	Tuyến đường		980	500	480
	Huyện lộ HL129 đi qua xã	1600	200	200	0
	Tuyến trục xã qua thôn 3 từ Cổng điều hòa giáp QL 15B	1650	330	200	130
	Nội đồng từ Hội trường thôn 4 về trục chính xã	450	90	0	90
	Tuyến đường Lạc An từ đập Cần về nhà anh Lâm Vân	1500	300	100	200
	Đường trục thôn 1 từ cổng thôn 1 đến QL 15B	150	60	0	60
3	Vị trí công cộng (hội quán, khu vui chơi, trường học, trạm y tế)		660	560	100
	Sân bóng xã	12.000	100	30	70
	Khuôn viên trường Tiểu học	8.000	200	200	0
	Khuôn viên trường Mầm non	7.554	50	50	0
	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 1	2.100	60	55	5
	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 2	2.219	100	95	5

	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 3	2.000	70	65	5
	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 4	1.286	30	25	5
	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 5	1.100	25	20	5
	Nhà văn hóa và khu thể thao thôn 6	2.910	120	115	5

Phần IV: KẾ HOẠCH TRỒNG CÂY PHÂN TÁN

I. MỤC TIÊU:

- Khai thác hết tiềm năng đất đai, tận dụng triệt để nguồn đất trồng và nguồn lao động trong nông thôn để trồng cây lâm nghiệp phân tán,
- Tạo vành đai phòng hộ cho đồng ruộng, hồ trợ và bảo vệ sản xuất nông, ngư nghiệp, hạn chế xói lở, làm mất đất, giảm tối đa thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, góp phần giảm nhẹ thiên tai, điều hòa khí hậu, ổn định môi trường, cân bằng hệ sinh thái trong vùng, hạn chế ô nhiễm môi trường, cải tạo đất;
- Duy trì, phát huy được phong trào trồng cây phân tán mà Bác Hồ đã khởi xướng và góp phần thành công Đề án trồng 1 tỷ cây xanh của Chính phủ.
- Thiết lập hệ thống cây xanh bóng mát trên địa bàn (tại các tuyến đường, cơ quan, công sở, địa điểm công cộng), đảm bảo tiêu chí cây xanh môi trường đáp ứng Nông thôn mới.

II. KẾ HOẠCH TRỒNG.

1. Địa điểm thực hiện:

Trồng cây phân tán hỗ trợ từ nguồn vốn dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR) tỉnh Hà Tĩnh tại xã Cẩm Lĩnh thực hiện trên địa bàn 06/06 thôn. Cụ thể tại các dải đất trồng ven hành lang các tuyến đường giao thông, đường nội đồng. Khuôn viên các trụ sở, nhà văn hóa, sân bóng, khu nghĩa trang.

2. Số lượng, loài cây trồng:

- Tổng số: 580 cây, trong đó: Xà cừ 480 cây, Xoài 100. Cụ thể như sau:

TT	Địa danh	Tổng cây		
			Xà cừ	Xoài
Tổng cộng		580	480	100
1	Đường trục thôn 1 từ công thôn 1 đến QL 15B	60	60	
2	Tuyến trục xã qua thôn 3 từ Cống điều hòa giáp QL 15B	130	130	
3	Nội đồng từ Hội trường thôn 4 về trục chính xã	90	90	
4	Tuyến đường lạc an từ đập cần về nhà anh Lâm Vân	200	200	
5	Sân bóng xã	70		70

6	Hội quán các thôn 1,2,3,4,5,6	30		30
---	-------------------------------	----	--	----

3. Kỹ thuật trồng.

9.5. Tiêu chuẩn cây giống đem trồng:

Cây xanh lâm nghiệp trồng phân tán là gồm: cây Xà cừ, Xoài có tiêu chuẩn như sau:

+ Kích thước bầu: 35x40cm; + Tuổi cây: ≥ 36 tháng tuổi;

+ Đường kính cổ rễ (mm): 20-30 mm;

+ Chiều cao vút ngọn (cm): 200-300 cm;

* Tiêu chuẩn kỹ thuật cây Phi lao như sau:

+ Cây con gieo, ươm từ hạt.

+ Cây con có bầu, tuổi cây: > 6 – 12 tháng tuổi;

+ Kích thước bầu: 10x15cm

+ Đường kính cổ rễ : 0,5- 1 cm;

+ Chiều cao vút ngọn: $\geq 0,8$ m;

Cây giống đem trồng phải đảm bảo thân cây thẳng, tán cân đối, không cong queo, không sâu bệnh; cây sinh trưởng tốt.

9.6. Biện pháp kỹ thuật trồng cây

a. Phương thức: Trồng cây phân tán

b. Phương pháp trồng: Trồng bằng cây con có bầu.

c. Thời vụ trồng: vụ Thu – Đông (từ tháng 9 đến tháng 11) năm 2023

d. Đào hố: Kích thước hố: 50x50x50 cm (đối với Xà cừ, Sao đen, Bằng lăng, Bàng đài loan, Xoài), 30x30x30 (đối với cây phi lao).

đ. Cự ly: Hố cách hố 5m. Đào và lấp hố trước khi trồng 5-7 ngày.

e. Chuẩn bị vật tư:

+ Cây giống.

+ Cọc chống (gỗ/tre):

+ Giấy buộc.

+ Nẹp gỗ/tre:

f. Kỹ thuật trồng

- Trộn đều đất trong hố, lấp đất mặt đầy hố, sau đó tạo thành lỗ đủ để đặt bầu thấp hơn miệng hố 1 - 2 cm.

- Xé vỏ bầu, đặt bầu vào lỗ, giữ cho cây thẳng đứng, lấp đất và lèn chặt đất quanh bầu (chú ý không làm vỡ bầu), vun thêm đất mặt vào quanh gốc cao trên cổ rễ 2 - 3cm.

- Khi búp cây con và vận chuyển cây phải tránh va chạm mạnh, làm biến dạng hoặc vỡ bầu

- Những cây bị vỡ bầu trong quá trình thao tác phải thay thế bằng cây khác.

- Sau khi trồng cây cần thường xuyên kiểm tra, bảo vệ cây trồng. Sau khi trồng khoảng 20 ngày tiến hành xới vun gốc những cây bị nghiêng đổ, trôi đất, cây trồng chưa đảm bảo kỹ thuật.

- Mỗi cây được cố định từ 3 cọc chống giữ, buộc chắc chắn theo hình chóp nón, không để gió lay làm nghiêng ngã, long bầu cây. Đối với các tuyến đường nhỏ có chiều rộng hè đường hẹp, đường cải tạo, bị khống chế về mặt bằng và không gian thì cần tận dụng những cây hiện có hoặc trồng tại những vị trí thừa công trình, ít vướng đường dây trên không và không gây hư hại các công trình sẵn, không gây ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông.

g. Chăm sóc Chăm sóc: Duy trì chăm sóc cây mới trồng trong thời gian 3 năm sau khi trồng:

+ Sau khi trồng cần tưới nước vào sáng sớm (từ 5h-8h) hoặc lúc chiều mát (từ 16h đến 18h) trừ ngày mưa; nước tưới phải đủ cho nhu cầu phát triển của cây. Trong quá trình chăm sóc cây bị chết sẽ được trồng thay thế;

+ Sửa tán, tạo hình và tẩy chồi: dùng kéo (hoặc cưa) cắt tỉa những cành hoặc chồi mọc không thích hợp với kiểu dáng cần.

+ Chống đổ, sửa cây bị nghiêng ngã: thực hiện trung bình 2 lần/năm.

+ Vệ sinh quanh gốc cây: Nhổ cỏ dại quanh gốc cây, dọn dẹp rác quanh gốc cây thu gom vận chuyển đến chỗ nơi quy định.

+ Dọn dẹp vệ sinh khu vực trồng cây sau khi thi công.

f. Bảo vệ cây: Tại các địa điểm công cộng trồng cây phân tán vận động nhân dân và các đoàn thể quản lý, chăm sóc bảo vệ cây trồng: Hành lang đường giao thông, kênh mương, Nhà văn hóa... phải được giao cụ thể cho từng tổ chức, đoàn thể để trồng, chăm sóc quản lý và bảo vệ cây phân tán. Cây trồng trong khuôn viên các trường học/trạm y tế, hội quán do các đơn vị tự quản lý chăm sóc bảo vệ (UBND xã giao nhiệm vụ/phân công cho các đoàn thể trồng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ cây phân tán)

Nội dung bảo vệ: không để trâu bò phá hoại, phòng trừ sâu bệnh hại. Hàng năm tiến hành quét vôi quanh gốc, tỉa cành, tạo tán, chằng chống nhằm tránh gió bão làm cây nghiêng ngã.

II. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Dự kiến Tổng kinh phí thực hiện: 380.352.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm tám mươi triệu ba trăm năm mươi hai nghìn đồng) Trong đó:

+ Nguồn vốn từ dự án Hiện đại hóa Ngành lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Hà Tĩnh (Dự án FMCR) hỗ trợ cây giống: 157.272.000 đồng

+ Nguồn ngân sách UBND xã: 43.680.000 đồng

+ Huy động vốn hộ dân và các nguồn hợp pháp khác: 179.400.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

5.1. Tổ chức thực hiện trồng cây phân tán trên địa bàn đạt yêu cầu, hiệu quả, đạt mục tiêu phương án.

5.2. Tổ chức quản lý thực hiện sau khi trồng cây phân tán

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai đến cán bộ ban ngành, đoàn thể cấp xã, thủ trưởng các đơn vị, cơ quan, Ban chấp hành Chi ủy, ban cán sự các thôn.

- Xác định các nhóm tình nguyện xã hội từ các tổ chức, hội, đoàn thể... và nhân dân cam kết trồng và chịu trách nhiệm chăm sóc, quản lý, bảo vệ cây sau khi trồng, nếu để cây chết hoặc để trâu bò phá hại thì mua cây trồng lại theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ chỉ đạo trồng cây tại các thôn, công sở, cơ quan, đơn vị gồm: đồng chí Chủ tịch - chỉ đạo chung, các Phó Chủ tịch UBND xã, cán bộ UBND xã, thôn chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện và đôn đốc kiểm tra việc đào hố, trồng cây, chăm sóc, bảo vệ cây sau khi trồng.

- Công chức Văn hóa tham mưu, phối hợp với các tổ chức đoàn thể quần chúng tuyên truyền đến nhân dân và các hội viên để tổ chức trồng và chăm sóc bảo vệ cây trồng.

- Ban Công an triển khai phương án quản lý, bảo vệ cây sau khi trồng: cấm trâu bò thả rông, phát hiện và xử lý phạt các đối tượng (hộ gia đình) vi phạm.

- Đề nghị Hội Nông dân phối hợp với cán bộ nông lâm chịu trách nhiệm quản lý và theo dõi quá trình triển khai thực hiện trồng cây xanh, bóng mát trên địa bàn.

5.3. Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc giao nhận cây giống, thủ tục thanh toán nguồn vốn. Hàng năm tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá và báo cáo kết quả lên Ban Quản lý dự án tỉnh, huyện.

Nơi nhận:

- Ban quản lý DA đầu tư xây dựng công trình NN&PTNT tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng nông nghiệp và PTNT huyện;
- TTr Đảng ủy – HĐND, MTTTQ xã;
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Lưu: VT, ĐCNN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Như Hùng